

Bản án số: 20/2021/HS-ST  
Ngày: 30-7-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THỦY, TỈNH HÒA BÌNH**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Lan

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông: Nguyễn Mộng H3

Bà: Bùi Thị Phi

***-Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Bình, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Minh Tuyết, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2021/TLST-HS ngày 28/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2021/QĐXXST-HS ngày 09/7/2021 và quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2021/HSST-QĐ ngày 23/7/2021 đối với bị cáo:

**Bùi Văn Th**, sinh ngày 20/11/1994 tại xã Đoàn Kết, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: xóm Đầm Bai, xã Đoàn Kết, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch Việt Nam; trình độ học vấn: 1/12; con ông Bùi Văn Q và bà Bùi Thị K; vợ là Lò Thị H4, con: Chưa có; tiền sự: Không;

Tiền án: 02 tiền án: + Bản án số 12/2018/HS-ST ngày 17/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xử phạt Bùi Văn Th 8 (Tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 (Mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích.

+ Bản án số 33/2018/HS-ST ngày 21/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xử phạt Bùi Văn Th 18 (Mười tám) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt 08 (Tám) tháng tù của Bản án số 12/2018/HS-ST ngày 17/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. Buộc Bùi Văn Th phải

chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 26 (Hai mươi sáu) tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam là 03 (ba) tháng 22 (hai mươi hai) ngày, còn phải chấp hành 22 (Hai mươi hai) tháng 08 (tám) ngày. Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2018, chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 160/QĐ- XPHC ngày 31/10/2017 của Công an huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình xử phạt Bùi Văn Th bằng hình thức phạt tiền là 500.000 đồng về hành vi đánh nhau, đã được xóa vi phạm.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/02/2021 cho đến nay (có mặt tại phiên tòa).

- *Người bị hại:* Ông Bùi Huy H1, sinh năm 1971; trú tại: xóm Đầm Bai, xã Đoàn Kết, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (có đơn xin vắng mặt);

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Anh Bùi Văn H2, sinh năm 1993 (vắng mặt)

2/ Ông Bùi Văn Q, sinh năm 1972 (có mặt)

Cùng trú tại: xóm Đầm Bai, xã Đoàn Kết, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

3/ Ông Đỗ Thế H3, sinh năm 1970; trú tại: khu phố Yên Phong, thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình (vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

Anh Bùi Văn V, sinh năm 1973; trú tại: xóm Đầm Bai, xã Đoàn Kết, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 16/02/2021 Bùi Văn Th một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 28F1-149.12 nhãn hiệu Wave màu xanh đi từ nhà của mình tới nhà ông Bùi Văn H3 ở tại xóm Đầm Bai, xã Đoàn Kết, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình để chơi. Trong khi đang chơi, Th nghe thấy tiếng chim hót từ phía nhà ông Bùi Huy H1 cùng ở xóm Đầm Bai, xã Đoàn Kết, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình cách nhà ông H3 khoảng 10m, Th đi tới cổng nhà ông H1 thấy nhà ông H1 đóng cửa, phía trước hiên nhà có treo nhiều lồng nuôi nhốt chim nên đã nảy sinh ý định trộm cắp. Khi quan sát thấy đoạn đường phía trước nhà ông H1 vắng người qua lại, nhà ông H1 đóng cửa, không có ai ở nhà, Th trèo qua cổng vào trong sân nhà ông H1, sau đó Th dùng tay lấy được 03 lồng chim treo bên dưới mái hiên xuống gồm 02 lồng chim, mỗi lồng bên trong có 01 con chim chào mào và 01 lồng chim bên trong có 01 con chim cu gáy, Th mang 03 lồng chim vào nhà tắm rồi tiếp tục lấy 01 khăn và 01 chiếc tất ở giá treo đồ

gần nhà tắm rồi bắt 01 con chim cu gáy khỏi lồng quần vào chiếc khăn, bắt 02 con chim chào mào ra khỏi lồng rồi cho vào trong chiếc tất. Sau khi lấy được 03 con chim, Th treo qua cổng nhà ông H1 để quay lại nhà ông H3. Sau đó Th cho chim vừa trộm cắp được vào trong cốp xe mô tô của mình rồi điều khiển xe đi về nhà bắt 02 con chim chào mào trong chiếc tất ra cho vào 02 lồng chim có sẵn. Sau đó Th điều khiển xe mô tô mang con chim cu gáy đến bán cho ông Đỗ Thế H3 sinh năm 1970 trú tại khu phố Yên Phong, thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình được số tiền là 600.000 đồng. Sau khi nhận được đơn đề nghị của ông Bùi Huy H1, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thủy đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Văn Th phát hiện có 02 con chim chào mào là tài sản Th đã trộm cắp tại nhà ông H1. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành tạm giữ vật chứng và ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Bùi Văn Th.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 19/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Yên Thủy kết luận: 01 con chim chào mào màu lông xám trắng loại chim cảnh đã biết hát, nuôi từ năm 2015 tại thời điểm ngày 16/02/2021 có giá là 1.600.000 đồng; 01 con chim chào mào màu lông xám trắng loại chim cảnh đã biết hát, nuôi từ khoảng tháng 12 năm 2020 tại thời điểm ngày 16/02/2021 có giá là 1.300.000 đồng; 01 con chim cu gáy lông màu xám, loại chim cảnh đã biết gáy nuôi từ 2015 tại thời điểm ngày 16/02/2021 có giá trị là 3.600.000 đồng. Tổng giá trị 03 con chim là 6.500.000 đồng.

Trong quá trình điều tra vụ án: Xác định Bùi Văn Th có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản, nH1 bản án số 12/2018/HS-ST ngày 17/4/2018 và bản án số 33/2018/HS-ST ngày 21/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy thì Bùi Văn Th có ngày, tháng, năm sinh là 15/5/1994 khác với các giấy tờ nhân thân của Th hiện có trong hồ sơ do Cơ quan điều tra thụ thập là ngày 20/11/1994. Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thủy đã thu thập bản phô tô sao y bản chính danh chỉ bản của bị cáo Bùi Văn Th theo các bản án nêu trên và trưng cầu giám định đường vân trên các danh chỉ bản đó với đường vân tại danh chỉ bản của Bùi Văn Th do Cơ quan Công an huyện Yên Thủy lập ngày 16/02/2021 có phải là đồng nhất không. Tại bản kết luận giám định số 79/KLGD-CAT-PC09 ngày 26/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: đường vân trên các danh chỉ bản do Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thủy trưng cầu giám định là đồng nhất (là của cùng một người).

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKSYT ngày 27/5/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy đã truy tố bị cáo Bùi Văn Th về tội “trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xác nhận nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản là đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Bị hại là ông Bùi Huy H1 trong quá trình điều tra và trong quá trình chuẩn bị xét xử trình bày: Sáng ngày 16/02/2021 gia đình ông đi làm vắng thì bị Bùi Văn Th trèo cổng vào nhà trộm cắp 02 chim chào mào màu lông xám trắng, loại chim cảnh đã biết hát, trị giá mỗi con khoảng 1.500.000 đồng và 01 con chim cu gáy màu lông xám, ngực màu hồng nhạt, cổ có lông màu đen và trắng trị giá khoảng 3.000.000 đồng. Nay vụ án được làm rõ, ông đã được nhận trả lại 03 con chim mà bị cáo Th trộm cắp, xác định còn nguyên vẹn nên ông không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự, còn về trách nhiệm hình sự ông đề nghị Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Th.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Bùi Văn H2 trình bày: Anh là chủ sở hữu chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28 F1-149.12 do anh mua cho cả gia đình sử dụng chung, đăng ký xe mang tên anh. Ngày 16/02/2021 bị cáo Th (là em trai anh) đã tự ý lấy xe đi, sau đó Th sử dụng xe vào việc phạm tội Trộm cắp tài sản anh không được biết và không có lỗi. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ chiếc xe, nay vụ án được làm rõ anh được nhận trả lại chiếc xe, xác định còn nguyên vẹn nên anh không yêu cầu gì dân sự đối với bị cáo Th.

Ông Đỗ Thế H3 trình bày: Ngày 16/02/2021 ông đang ở nhà tại Khu phố Yên Phong, thị trấn Hàng Trạm thì có Bùi Văn Th mang đến bán cho ông 01 con chim cu gáy, loại chim cảnh với giá là 600.000 đồng, ông đã mua và không hề biết đó là con chim do Th trộm cắp được mà có. Khi vụ án bị phát hiện, ông đã tự nguyện giao nộp con chim nói trên cho cơ quan điều tra. Nay ông xác nhận đã được ông Bùi Văn Q (là bố đẻ của bị cáo Th) bồi thường số tiền 600.000 đồng mà ông đã bỏ ra mua con chim của của bị cáo Th và không có yêu cầu đề nghị gì thêm.

Ông Bùi Văn Q trình bày: Ông là bố đẻ của bị cáo Th, ngày 16/02/2021 Th đã có hành vi trộm cắp tài sản của ông Bùi Huy H1, việc Th thực hiện hành vi phạm tội ông và gia đình không biết. Nay bị cáo Th đã nhận rõ tội lỗi của mình và tác động gia đình khắc phục hậu quả bồi thường số tiền 600.000 đồng cho ông H3 người đã mua con chim của Th trộm cắp mà có, ông đã thay bị cáo Th hoàn trả đủ số tiền nêu trên cho ông H3. Vì là bố con trong gia đình nên ông không yêu cầu bị cáo Th phải trả lại số tiền nêu trên cho ông.

Thực hành quyền công tố tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, sau khi xem xét đánh giá toàn diện nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trình bày quan điểm và luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s

khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Bùi Văn Th từ 30 (ba mươi) tháng đến 36 (ba mươi) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Bùi Văn Th.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Chấp nhận việc cơ quan điều tra đã trao trả các vật chứng thu giữ gồm: 02 con chim chào mào màu lông xám trắng, 01 con chim cu gáy lông màu xám cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Bùi Huy H1; 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28F1-149.12, nhãn hiệu HONDA, màu sơn xanh đen bạc, số máy JA39E0857127, số khung 3919KY001134, xe cũ đã qua sử dụng và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 28F1-149.12, số 012062 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Bùi Văn H2; 01 chiếc lồng chim hình trụ được đan bằng các thanh kim loại màu trắng cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Đỗ Thế H3 là đúng quy định.

Đối với 01 chiếc lồng kim loại hình trụ được sơn màu tím, đường kính 30cm, cao 50cm; 01 lồng gỗ hình hộp màu nâu được đan bằng các thanh kim loại màu trắng có kích thước 50cmx30cmx30cm, đây là các vật có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nay không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Ông Bùi Huy H1 đã nhận lại 03 con chim bị trộm cắp, xác định còn nguyên vẹn nên ông H1 không có yêu cầu, đề nghị gì về trách nhiệm dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan : Anh Bùi Văn H2 đã nhận lại tài sản là xe mô tô biển kiểm soát 28F1-149.12 nêu trên và không có yêu cầu đề nghị gì.

- Ông Đỗ Thế H3 đã được bồi hoàn số tiền 600.000 đồng tiền của bị cáo Th, do ông Bùi Văn Q (là bố đẻ của Th) bồi thường thay Th, nay ông H3 không có yêu cầu đề nghị gì thêm.

- Ông Bùi Văn Q không yêu cầu Th trả lại số tiền 600.000 đồng ông đã bồi thường cho ông Đỗ Thế H3 nên được chấp nhận

Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật

Bị cáo Th, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Q nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo Th nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Yên Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại và người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo là rõ ràng phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, của những người tham gia tố tụng khác, vật chứng thu được cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Vào sáng ngày ngày 16/02/2021 tại gia đình ông Bùi Huy H1 trú tại xóm Đầm Bai, xã Đoàn Kết, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình, Bùi Văn Th đã lợi dụng lúc gia đình ông H1 đi làm vắng, nhà khóa cửa không có ai ở nhà, xung quanh không có người qua lại, Th đã trèo cổng đi vào hiên nhà lấy trộm 03 con chim gồm 02 con chim chào mào màu lông xám trắng và 01 con chim cu gáy màu lông xám đang được nuôi nhốt trong lồng, có tổng trị giá 6.500.000 đồng. Như vậy bị cáo Th đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của ông H1, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Tại bản án số 33/2018/HS-ST ngày 21/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy đã xác định bị cáo Th là tái phạm tội, còn chưa được xóa án tích, nay bị cáo Th lại tiếp tục phạm tội do cố ý. Vì vậy hành vi phạm tội lần này của bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm” là tình tiết định khung tăng nặng, căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Th là nguy hiểm gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn huyện Yên Thủy; đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân là những khách thể được luật hình sự Việt Nam nghiêm cấm và bảo vệ, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức việc làm của mình là sai trái. Xong vì muốn kiếm lời bất chính và coi thường pháp luật nên bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người bị hại, lỗi của bị cáo trong vụ án là cố ý trực tiếp. Do đó cần phải có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bùi Văn Th không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo: Bị cáo Th có nhân thân xấu, năm 2017 bị cáo đã bị cơ quan Công an huyện Yên Thủy ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau bằng hình thức phạt tiền, bị cáo đã chấp hành xong nay đã được xóa nH1 cũng cần xem xét khi lượng hình. Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy trong suốt quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Th đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa thấp nên coi đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Hình phạt chính: Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết bắt bị cáo sống cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Bùi Văn Th không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ông Bùi Huy H1 đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt; anh Bùi Văn H2 (anh trai bị cáo Th) đã nhận lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28F1-149.12 và đăng ký xe; ông Đỗ Thế H3 đã nhận lại số tiền khắc phục hậu quả; ông Bùi Văn Q (bố đẻ của bị cáo Th) không có yêu cầu Th phải hoàn trả số tiền ông đã bồi thường thay cho Th, về trách nhiệm dân sự đã được giải quyết xong các bên không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[7] Về vật chứng: Xét thấy việc Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thủy đã trả lại vật chứng: 02 con chim chào mào màu lông xám trắng, 01 con chim cu gáy lông màu xám cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Bùi Huy H1; 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28F1-149.12, nhãn hiệu HONDA, màu sơn xanh đen bạc, số máy JA39E0857127, số khung 3919KY001134, xe cũ đã qua sử dụng và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 28F1-149.12, số 012062 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Bùi Văn H2; 01 chiếc lồng chim hình trụ được đan bằng các thanh kim loại màu trắng cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Đỗ Thế H3 là có căn cứ được chấp nhận.

Đối với 01 chiếc lồng kim loại hình trụ được sơn màu tím, đường kính 30cm, cao 50cm; 01 lồng gỗ hình hộp màu nâu được đan bằng các thanh kim loại màu trắng

có kích thước 50cmx30cmx30cm, đây là các vật có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nay không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Bùi Văn Th bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại các điều 331, điều 332, điều 333, điều 334 và điều 335 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[10] Về vấn đề khác:

- Đối với anh Bùi Văn H2 (anh trai của bị cáo Th) là chủ sở hữu hợp pháp của xe mô tô biển kiểm soát 28F1-149.12. Th đã tự ý lấy xe mô tô đi và thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, anh H2 không biết nên không có lỗi, vì vậy không có hình thức xử lý đối với anh H2 là có căn cứ.

- Đối với ông Đỗ Thế H3 là người đã mua con chim cu gáy của Th, ông H3 không hứa hẹn, bàn bạc gì trước với Th về việc trộm cắp tài sản, ông H3 cũng không biết đây là tài sản do Th trộm cắp mà có nên không có lỗi, vì vậy không có hình thức xử lý đối với ông H3 là đúng pháp luật.

- Đối với đồ vật 01 chiếc tất và 01 chiếc khăn cũ đã qua sử dụng Th dùng để làm công cụ bắt chim Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm nH1 không có kết quả, vì vậy Hội đồng xét xử không giải quyết.

***Vì các lẽ trên:***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Văn Th 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 16/02/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc lồng kim loại hình trụ được sơn màu tím, đường kính 30cm, cao 50cm; 01 lồng gỗ hình hộp màu nâu được đan bằng các thanh kim loại màu trắng có kích thước 50cmx30cmx30cm.

Các vật chứng nêu trên được mô tả cụ thể tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/5/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thủy.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Bùi Văn Th phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.



#### 4. Quyền kháng cáo:

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo Bùi Văn Th, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền làm đơn kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo theo quy định của pháp luật.

#### **Nơi nhận:**

- Toà án tỉnh HB;
- VKSND tỉnh Hoà Bình;
- VKSND H1ện Yên Thủy;
- CA H1ện Yên Thủy;
- Thi hành án dân sự H. Yên Thủy;
- Bị cáo Bùi Văn Th;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi NVLQ;
- Lưu HS vụ án; lưu AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà**  
(Đã ký)

**Bùi Thị Lan**